

Bản án số: **01/2020/HS-PT**

Ngày 10-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thanh Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Ma Hồng Thắng và bà Nguyễn Thanh Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 82/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo Nguyễn Quang P và Nguyễn Quang C do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 101/2019/HS-ST ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Quang P, sinh năm 1979 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang K, sinh năm 1942 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1945; có vợ Dương Thị H, sinh năm 1979 và 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền sự: Tại Bản án số 50/2016/HSST, ngày 05/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang đã miễn trách nhiệm hình sự do tổng số tiền bị cáo cùng đồng phạm đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Ngày 06/02/2017, Trưởng Công an huyện S, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền), ngày 23/01/2018 P đã chấp hành xong.

Tiền án: Tại Bản án số 119/2015/HSST ngày 03/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Nguyễn Quang P 06 tháng tù về tội đánh bạc (Tổng số tiền các bị can đánh bạc là 6.750.000 đồng). Ngày 24/01/2016 Nguyễn Quang P chấp hành xong hình phạt tù; ngày 23/01/2018 Nguyễn Quang P đã chấp hành xong toàn bộ phần dân sự của bản án.

Nhân thân: Tại Bản án số 27/2013/HSST ngày 21/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Nguyễn Quang P 03 tháng tù cho hưởng

án treo, thử thách 01 năm, phạt tiền 3.000.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, truy thu 250.000 đồng về tội Đánh bạc. (Tổng số tiền bị cáo cùng đồng phạm đánh bạc là 2.590.000 đồng).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Nguyễn Quang C, sinh năm 1970 tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang K, sinh năm 1942 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1945; có vợ Nguyễn Thị T1, sinh năm 1970 và 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1994;

Tiền sự: Tại Bản án số 50/2016/HSST, ngày 05/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang đã miễn trách nhiệm hình sự do tổng số tiền bị cáo cùng đồng phạm đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Ngày 06/02/2017, Trưởng Công an huyện S, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền), ngày 24/01/2018, Công đã chấp hành xong.

Tiền án: Tại bản án số 43/2015/HSST ngày 11/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Nguyễn Quang C 03 tháng tù về tội Đánh bạc (Tổng số tiền bị cáo cùng đồng phạm đánh bạc là 7.390.000 đồng), phạt tiền 3.000.000 đồng, phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 21/8/2015, chấp hành xong hình phạt tù, ngày 23/01/2018 đã chấp hành xong toàn bộ phần dân sự của bản án.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- *Người bào chữa:* Ông NVH - Luật sư Công ty Luật TNHH MTV TH thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Phúc là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang P (có mặt khi xét hỏi, vắng mặt khi tranh luận và tuyên án).

Địa chỉ: Số 46, đường N, xã Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đặng Văn Đ, sinh năm 1979 (có mặt).

2. Anh Nguyễn Văn P1, sinh năm 1975 (có mặt).

Đều trú tại thôn T1, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

3. Anh Nguyễn Quang D, sinh năm 1964 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn 2 B, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang;

Ngoài ra, trong vụ án còn có 07 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ ngày 21/01/2018, tại thôn T, xã T, huyện S; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dương Quang N, Dương Văn B, Đặng Văn N1 và Đặng Văn T2 về hành vi đánh bạc (đánh xóc đĩa được thua bằng tiền). Tang vật thu giữ gồm 01 bóng điện (loại bóng tích điện) nối với 01 dây điện màu vàng dài 02m, 01 chiếu nhựa (dài 1,9m, rộng 1,55m), 01 bát sứ màu trắng có hoa văn màu hồng, 01 đĩa sứ màu trắng có hoa màu đỏ, 03 quân đóm bằng tre (kích thước 1 x 1,5 cm) một mặt được bôi đen, 01 ví giả da nâu (của Dương Quang N trong có 50.000 đồng), 01 ví giả da màu nâu của Đặng Văn N1 và 01 ví giả màu xanh của Đặng Văn T2, 01 làn nhựa màu đỏ và số tiền 5.230.000 đồng (*Năm triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng*) thu trên chiếu bạc.

Ngày 22 và 23/01/2018, Đặng Văn S, Nguyễn Quang C và Nguyễn Quang P đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đầu thú về hành vi đánh bạc ngày 21/01/2018; ngày 27/01/2018 và 02/02/2018, Nguyễn Văn D1 và Nguyễn Văn T3 đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đầu thú về hành vi đánh bạc ngày 21/01/2018.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21/01/2018, tại nhà Đặng Văn S ở thôn T, xã T, huyện S có Đặng Văn T2, Nguyễn Quang C, Đặng Văn N1, Dương Quang N, Dương Văn B, Đặng Văn S, Nguyễn Quang P, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Văn T3, Đặng Văn Đ, Nguyễn Văn P1, Nguyễn Quang D ngồi uống nước sau đó mọi người rủ nhau đánh bạc ở nhà Đặng Văn S nhưng S không đồng ý. Mọi người rủ nhau lên khu đồi cây phía sau nhà S thuộc thôn T, xã T, huyện S đánh bạc. Nguyễn Văn D1 là người chuẩn bị 04 quân bạc làm bằng tre một mặt bôi đen, Nguyễn Văn T3 là người cầm theo 01 chiếu nhựa đi lên đồi, Đặng Văn S là người chuẩn bị 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 01 bóng đèn tích điện để vào chiếc làn màu đỏ mang theo lên đồi.

Tại mảnh đất trống ở đồi cây, S treo bóng đèn lên cây để chiếu sáng, không xác định được ai là người trải chiếu, sau đó mọi người đánh bạc, mức sát phạt từ 50.000 đồng, T3 là người xóc cái đầu tiên sau đó chuyển cho N xóc cái. Số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc như sau:

- Đặng Văn T2 có 460.000 đồng, nộp 50.000 đồng tiền hồ cho Đặng Văn S, còn lại 410.000 đồng, khi bị Cơ quan điều tra bắt quả tang đang thua bạc còn 200.000 đồng vớt lại trên chiếu rồi bỏ chạy. Khi đánh ván đầu tiên, T2 mượn cửa (hay còn gọi là mượn tay) Dương Quang N 50.000 đồng để đánh ván đầu tiên (còn gọi là châm lửa), đã trả lại. Tổng cộng T2 sử dụng 460.000 đồng để đánh bạc.

- Đặng Văn N1 có 500.000 đồng, nộp 50.000 đồng tiền hồ cho Đặng Văn S, còn lại 450.000 đồng sử dụng đánh bạc, khi bị Cơ quan điều tra bắt quả tang thì không rõ thắng thua, để lại tiền trên chiếu bạc rồi bỏ chạy.

- Dương Quang N là người xóc cái, N mang theo từ nhà 150.000 đồng còn 50.000 đồng để trong ví. N nộp 50.000 đồng tiền hồ cho Đặng Văn S, còn lại sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc. Khi bị Cơ quan điều tra bắt quả tang đang thắng được 50.000 đồng, N để lại tiền trên chiếu bạc rồi bỏ chạy. Khi đánh ván đầu

tiền, N cho T2 mượn cửa (hay còn gọi là mượn tay) 50.000 đồng để đánh ván đầu tiên (còn gọi là châm lửa).

- Dương Văn B có 400.000 đồng, nộp 50.000 đồng tiền hồ cho Đăng Văn S, còn lại 350.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị Cơ quan điều tra bắt quả tang đang bị thua còn 300.000 đồng nên để tiền dưới chiếu bạc và bỏ chạy.

- Đăng Văn S ban đầu có 350.000 đồng tham gia đánh bạc, quá trình chơi có người nói cho S tiền điện nên có 02 người (không xác định được là ai) để 50.000 đồng/người xuống chiếu trước mặt S. Khi bị Cơ quan điều tra bắt quả tang S đang thắng bạc được 100.000 đồng, toàn bộ 550.000 đồng S bỏ dưới chiếu bạc bỏ chạy. S không thừa nhận việc thu tiền hồ. Quá trình đánh bạc Nguyễn Quang P lấy của S 100.000 đồng đánh bạc sau đó đã trả lại. Tổng cộng S sử dụng 450.000 đồng để đánh bạc.

- Nguyễn Quang C có 150.000 đồng sử dụng đánh bạc, khi Cơ quan điều tra bắt quả tang đang thắng bạc được 50.000 đồng và cầm tiền bỏ chạy. Ngày 23/01/2018, C đến Cơ quan điều tra Công an huyện S đầu thú và giao nộp 200.000 đồng.

- Nguyễn Quang P có 100.000 đồng sử dụng đánh bạc (số tiền này lấy của Đăng Văn S, khi lấy không hỏi S), đánh bạc thắng được 100.000 đồng nên đã trả lại cho S, tiếp tục đánh bạc thì thua hết tiền nên ngồi xem.

- Nguyễn Văn D1 có 300.000 đồng sử dụng đánh bạc thua hết và ngồi xem mọi người đánh bạc. Khi Cơ quan điều tra bắt quả tang, D1 bỏ chạy.

- Nguyễn Văn T3 là người xóc cái đầu tiên sau đó chuyển cho Dương Quang N xóc cái, T3 không có tiền tham gia đánh bạc, chỉ xóc cái.

Tại Cáo trạng số: 37/CT-VKS, ngày 09/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã truy tố Đăng Văn S, Đăng Văn N1, Đăng Văn T2, Dương Văn B, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Quang C, Nguyễn Quang P, Dương Quang N, Nguyễn Văn T3 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Ngày 12/11/2018, vụ án được đưa ra xét xử. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang P xuất trình 01 (một) chiếc đĩa CD và bị cáo khai nội dung được ghi âm trong đĩa có liên quan đến việc các bị cáo đánh bạc ngày 21/01/2018; đồng thời qua quá trình xét hỏi các bị cáo đã có những thay đổi về lời khai so với quá trình điều tra. Do có phát sinh tình tiết mới, vì vậy cần xem xét thêm những chứng cứ quan trọng đối với vụ án mà không thể bổ sung tại phiên tòa được nên Hội đồng xét xử đã trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung để làm rõ nội dung được ghi âm trong đĩa CD do bị cáo Nguyễn Quang P cung cấp? Xác định là giọng nói của những ai? Có liên quan đến việc các bị cáo đánh bạc ngày 21/01/2018 không? Các đối tượng Đăng Văn Đ, Nguyễn Văn P1, Nguyễn Quang D có tham gia đánh bạc ngày 21/01/2018 không? Cụ thể số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc (nếu có)?

Quá trình điều tra bổ sung, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định âm thanh trong đĩa CD do bị cáo Nguyễn Quang P cung cấp. Tại kết luận giám định số: 7024/C09-P6, ngày 23/4/2019 của Viện Khoa học Hình sự Bộ công an kết

luyện giọng nói trong đĩa CD do bị cáo P giao nộp có giọng của Nguyễn Văn D1, Dương Quang N và Nguyễn Quang P; các giọng nói còn lại trong đĩa không xác định được là giọng nói của ai.

Quá trình điều tra bổ sung cũng không đủ căn cứ để xác định Đặng Văn Đ, Nguyễn Văn P1, Nguyễn Quang D tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra giữ nguyên nội dung kết luận điều tra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2019/HS-ST ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 321; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Quang P, Nguyễn Quang C phạm tội: “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang P 08 (tám) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo vào Trại giam chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang C 07 (bảy) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo vào Trại giam chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với 07 bị cáo khác từ 07 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ đến 06 (sáu) tháng tù; về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, bị cáo Nguyễn Quang P có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại vì có vi phạm tố tụng, xét xử đúng người, đúng tội, tránh bỏ lọt tội phạm. Ngày 17 tháng 10 năm 2019, bị cáo Nguyễn Quang C có đơn kháng cáo với nội dung: Bản án sơ thẩm có vi phạm tố tụng, đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, điều tra lại vụ án, tránh bỏ lọt tội phạm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Quang P bổ sung nội dung kháng cáo: Không nhất trí với kết luận giám định số 7024/C09-P6, ngày 23/4/2019 của Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an về kết luận giọng nói trong đĩa CD do bị cáo P giao nộp tại phiên tòa sơ thẩm, đề nghị giám định lại. Bị cáo Nguyễn Quang C giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ trong hạn luật định.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo P và C cho rằng bản án sơ thẩm có vi phạm tố tụng nhưng không chỉ ra được vi phạm ở quá trình nào theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, xét việc các cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đầy đủ, khách quan trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự nên không vi phạm thủ tục tố tụng

như các bị cáo kháng cáo, do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo đề nghị hủy bản toàn bộ bản án sơ thẩm.

- Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo P tiếp tục đề nghị giám định lại âm thanh, giọng nói trong đĩa CD bị cáo nộp ngày 12/11/2018, xét đề nghị của bị cáo thấy rằng: Sau khi tòa án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung, cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định âm thanh giọng nói tại Viện khoa học hình sự Bộ công an, nhưng kết quả điều tra bổ sung không đủ chứng cứ chứng minh anh Đ, D, P1 có hành vi đánh bạc; việc giám định âm thanh, giọng nói là hoàn toàn khách quan và đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự, do vậy không có căn cứ chấp nhận đề nghị giám định lại âm thanh, giọng nói như đề nghị của bị cáo Nguyễn Quang P.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo P cung cấp 01 đĩa CD có hình ảnh và âm thanh ghi lại lời kể của anh Bằng Văn T4 trú tại thôn Y, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (theo bị cáo trình bày anh T4 đến nhà bị cáo chơi, anh T4 nói đến việc Đ có đánh bạc và camera giám sát của gia đình bị cáo ghi lại, bị cáo trích xuất từ camera rồi in sao ra đĩa CD để giao nộp) nhưng không nghe rõ nội dung cuộc nói chuyện là chuyện gì nên không có căn cứ xem xét đề nghị tạm dừng phiên tòa để xác minh theo yêu cầu của bị cáo.

Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án trên cơ sở các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, đánh giá vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Quang P 08 (tám) tháng tù, bị cáo Nguyễn Quang C 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không xuất trình được tài liệu chứng cứ gì mới làm thay đổi nội dung, bản chất của vụ án, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 101/2019/HS-ST ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại vụ án một cách khách quan, toàn diện tránh bỏ lọt người phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Quang P, Nguyễn Quang C tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời

khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đều khẳng định hành vi của các bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội Đánh bạc là đúng, không oan sai, mức án như vậy là phù hợp với hành vi của các bị cáo. Tuy nhiên các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hủy toàn bộ bản án sơ thẩm vì có vi phạm thủ tục tố tụng, điều tra lại vụ án, tránh bỏ lọt tội phạm.

Hội đồng xét xử thấy rằng, tại giai đoạn xét xử sơ thẩm bị cáo Nguyễn Quang P giao nộp 01 đĩa CD, Tòa án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Quá trình điều tra bổ sung, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định âm thanh, giọng nói trong đĩa CD do bị cáo Nguyễn Quang P cung cấp ngày 12/11/2018. Tại kết luận giám định số: 7024/C09-P6, ngày 23/4/2019 của Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an kết luận giọng nói trong đĩa CD do bị cáo Phi giao nộp có giọng của Nguyễn Văn D1, Dương Quang N và Nguyễn Quang P; các giọng nói còn lại trong đĩa không xác định được là giọng nói của ai. Do vậy, những lời thoại trong đĩa CD này không đủ căn cứ để xác định những người nói trong đĩa CD nói về sự việc cụ thể mà họ nói đến là việc gì, diễn ra vào thời gian, địa điểm nào.

Căn cứ kết quả điều tra bổ sung, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy ngoài lời khai của bị cáo Nguyễn Quang P và Nguyễn Quang C, thì các lời khai của Đăng Văn S (bút lục 759), Đăng Văn N1 (bút lục 738), Dương Quang N (bút lục 746), Dương Văn B (bút lục 752), Nguyễn Văn D1 (bút lục 777), Nguyễn Văn T3 (bút lục 783) đều thể hiện không có sự tham gia đánh bạc của Đăng Văn Đ, Nguyễn Văn P1 và Nguyễn Quang D. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, có đủ căn cứ xác định: Hồi 23 giờ ngày 21/01/2018 tại khu vực đồi cây thuộc thôn T, xã T, huyện S; các bị cáo Đăng Văn T2, Nguyễn Quang C, Đăng Văn N1, Dương Quang N, Dương Văn B, Đăng Văn S, Nguyễn Quang P, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Văn T3 đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền, mức sát phạt từ 50.000 đồng trở lên. Tổng số tiền các bị cáo khai nhận tham gia đánh bạc là 2.310.000 đồng (*Hai triệu ba trăm mười nghìn đồng*), nhưng tổng số tiền Cơ quan điều tra thu giữ tại chiếu bạc và các bị cáo tự giác giao nộp là 5.430.000đ (*Năm triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*) chênh lệch 3.120.000đ (*Ba triệu một trăm hai mươi nghìn đồng*) không xác định được của ai, do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm chung về số tiền trên.

Xét đề nghị của các bị cáo Nguyễn Quang P, Nguyễn Quang C về việc đề nghị Hủy bản án sơ thẩm vì có vi phạm tố tụng, có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội là các đối tượng Đăng Văn Đ, Nguyễn Văn P1, Nguyễn Quang D; bị cáo Nguyễn Quang P không nhất trí kết luận giám định số 7024/C09-P6, ngày 23/4/2019 của Viện Khoa học Hình sự Bộ công an, đề nghị được giám định lại. Xét quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã trả lại hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung để làm rõ các đối tượng P1, D, Đ có hành vi đánh bạc hay không nhằm tránh bỏ lọt người phạm tội, nhưng kết quả điều tra bổ sung Cơ quan điều tra không đủ căn cứ chứng minh P1, D, Đ có hành vi đánh bạc. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định âm thanh giọng nói trong đĩa CD bị cáo P

giao nộp nhưng kết quả giám định những lời thoại trong đĩa CD này không đủ căn cứ để xác định những người nói trong đĩa CD nói về sự việc cụ thể mà họ nói đến là việc gì, diễn ra vào thời gian, địa điểm nào; xét việc giám định âm thanh giọng nói trong đĩa CD tại kết luận 7024/C09-P6, ngày 23/4/2019 của Viện Khoa học Hình sự Bộ công an là hoàn toàn khách quan, đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên không có căn cứ giám định lại âm thanh, giọng nói như đề nghị của bị cáo Nguyễn Quang P.

Hội đồng xét xử thấy rằng các cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử. Việc Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang quy kết các bị cáo Đặng Văn S, Đặng Văn N1, Đặng Văn T2, Dương Văn B, Nguyễn Văn D1, Nguyễn Quang C, Nguyễn Quang P, Dương Quang N, Nguyễn Văn T3 về tội Đánh bạc dựa trên các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được và tranh tụng tại phiên tòa là hoàn toàn khách quan, việc xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn công cộng, các bị cáo đều có nhân thân xấu, cùng có tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nhưng không tu dưỡng rèn luyện bản thân để cải tạo trở thành con người tốt mà còn tụ tập đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính, hành vi đó gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác phát triển. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét khách quan, đánh giá toàn diện các chứng cứ, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo để xét xử bị cáo Nguyễn Quang P 08 (tám) tháng tù; bị cáo Nguyễn Quang C 07 (bảy) tháng tù là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật. Các bị cáo không kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quang P giao nộp 01 đĩa CD có hình ảnh và âm thanh (theo bị cáo P trình bày nội dung trong đĩa có thời lượng 07 phút 39 giây, ghi lại lời kể của anh Bằng Văn T4 trú tại thôn Y, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, anh T4 đến nhà bị cáo chơi, anh T4 nói Đặng Văn Đ có tham gia đánh bạc, được camera giám sát của gia đình bị cáo ghi lại vào hồi 12 giờ 45 phút ngày 10/7/2019). Hội đồng xét xử đã tiến hành mở đĩa ghi hình ảnh có âm thanh trên để cho các bị cáo và những người làm chứng tại phiên tòa cùng nghe, nhưng không nghe được nội dung cuộc nói chuyện là chuyện gì nên không có căn cứ xem xét.

[4] Đối với Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang P (luật sư do bị cáo nhờ, không thuộc trường hợp chỉ định bào chữa), tại phần xét hỏi buổi sáng ngày 10/01/2020 luật sư có mặt, nhưng đến buổi chiều cùng ngày luật sư không có mặt và cũng không gửi lại lời bào chữa, do vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[5] Xét đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ cần chấp nhận.

[6] Các bị cáo Nguyễn Quang P, Nguyễn Quang C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Quang P, Nguyễn Quang C, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 101/2019/HS-ST ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt như sau:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt: Nguyễn Quang P **08** (tám) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án.

- Xử phạt: Nguyễn Quang C **07** (bảy) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án.

Các bị cáo Nguyễn Quang P, Nguyễn Quang C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (10/01/2020).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện S;
- VKSND huyện S;
- CQCSĐT Công an huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Các bị cáo;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Thanh Sơn